

Số: 06/2026/QĐST-HNGĐ

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 67/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Ông [Nguyễn Thanh T](#), sinh ngày 29/10/1988;

Nơi cư trú: [thôn P, xã H, thành phố Đà Nẵng](#).

CCCD số: 049088015116

- Bị đơn: Bà [Nguyễn Thị Chí L](#), sinh ngày 01/01/1989;

Nơi cư trú: [thôn P, xã H, thành phố Đà Nẵng](#).

CCCD số: 049189005713

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 59, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông [Nguyễn Thanh T](#) và bà [Nguyễn Thị Chí L](#).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông [Nguyễn Thanh T](#) và bà [Nguyễn Thị Chí L](#) thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là [Nguyễn Thanh Đ](#), sinh ngày 09/8/2013 và [Nguyễn Uyên N](#), sinh ngày 23/01/2018.

Hai bên đương sự thống nhất: Giao con chung là [Nguyễn Thanh Đ](#) cho ông [Nguyễn Thanh T](#) trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi. Giao con chung là [Nguyễn Uyên N](#) cho bà [Nguyễn Thị Chí L](#) trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi. Hai bên đương sự đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Hai bên đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở; có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) ông [Nguyễn Thanh T](#) tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007442 ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án Dân sự thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho ông [Nguyễn Thanh T](#) số tiền chênh lệch án phí đã nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 9 - Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 9 - Đà Nẵng;
- UBND xã QL (*nay là UBND xã HD*)
[theo](#) GCNKH số 08 ngày 20/3/2018;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Tam